

CHÍNH PHỦ
Số: 92/2005/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 53/TTr-UB ngày 17 tháng 9 năm 2004, các Công văn số 4218/UB-NC ngày 12 tháng 11 năm 2004, số 11/BC-UB ngày 09 tháng 3 năm 2005,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội về cơ chế, chính sách, phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, khoa học và công nghệ, văn hoá - xã hội, quản lý đô thị, đầu tư xây dựng và phát triển Thủ đô.

Điều 2. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô

1. Việc xây dựng, phát triển Thủ đô được thực hiện theo chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô, trình Chính phủ phê duyệt.

2. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Cụ thể hoá đầy đủ các mục tiêu xây dựng, phát triển Thủ đô được quy định trong Pháp lệnh Thủ đô và Nghị định này;

b) Xác định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, ngành có liên quan trong việc thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

3. Các Bộ, ngành khi xây dựng chiến lược phát triển ngành có liên quan tới Thủ đô phải thống nhất với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

Điều 3. Chính sách xây dựng, phát triển Thủ đô

1. Thủ đô là địa bàn trọng điểm được tập trung đầu tư đặc biệt các nguồn lực về tài chính, ngân sách, nhân lực, khoa học - công nghệ và các nguồn lực khác bảo đảm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu xây dựng, phát triển được quy định tại Điều 3, Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội.

2. Xây dựng, phát triển Thủ đô được thực hiện đồng bộ, toàn diện theo quy hoạch, chương trình, kế hoạch, trong đó xác định rõ trọng tâm, trọng điểm theo vùng, ngành, lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển của Thủ đô trong từng thời kỳ.

3. Các công trình, dự án thuộc các lĩnh vực, Nhà nước đã có chính sách khuyến khích thì được áp dụng mức ưu đãi cao nhất theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở luật, pháp lệnh và các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội và khuyến khích thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực trên địa bàn.

4. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội được thuê chuyên gia giỏi của nước ngoài để triển khai xây dựng quy hoạch phát triển Thủ đô.

Điều 4. Phân công, phân cấp thực hiện trách nhiệm trong đầu tư, xây dựng, phát triển Thủ đô

1. Chính phủ chỉ đạo, phân công các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương, các địa phương trong cả nước huy động các nguồn lực phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

2. Thủ tướng Chính phủ trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển Thủ đô. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trực tiếp điều hành công tác xây dựng và phát triển Thủ đô.

3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Thủ đô; giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thành phố.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến hoặc kiến nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của mình. Quá thời hạn trên, các Bộ, ngành không trả lời, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội được quyền quyết định và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của quyết định trước pháp luật và trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Chương II

PHÁT TRIỂN KINH TẾ, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, VĂN HOÁ - XÃ HỘI

MỤC 1

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Điều 5. Phát triển các ngành dịch vụ

1. Các Bộ, ngành Trung ương có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng cơ chế, chính sách và các giải pháp cụ thể để phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao. Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính trong phạm vi thẩm quyền của mình quy định về các chính sách, biện pháp tài

chính, tiền tệ để xây dựng Hà Nội trở thành Trung tâm tài chính tiền tệ của khu vực và cả nước.

2. Ngoài những ưu đãi chung của Nhà nước, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định chính sách ưu đãi đầu tư, cơ chế khuyến khích đối với các ngành dịch vụ trình độ cao trong các lĩnh vực thương mại, tài chính, ngân hàng, du lịch, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực, giao thông công cộng, các ngành dịch vụ mới.

3. Các ngành dịch vụ được ưu tiên bố trí vốn, nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất để phát triển nhằm khai thác triệt để tiềm năng, thế mạnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội toàn Vùng.

Điều 6. Phát triển các ngành công nghiệp

1. Bộ Công nghiệp xây dựng quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các công trình quan trọng của ngành, trong đó xác định rõ phần quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới Thủ đô, lấy ý kiến tham gia của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; tổ chức và chỉ đạo thực hiện khi được phê duyệt.

Bộ Công nghiệp và Bộ Tài chính trong phạm vi thẩm quyền của mình quy định về các chính sách, biện pháp cụ thể để xây dựng Hà Nội trở thành Trung tâm cơ khí - tự động hoá của cả nước.

2. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch ngành công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có quyền:

a) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công nghiệp tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Đối với những nội dung trong quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới đất đai, Bộ Công nghiệp không tổ chức thực hiện trong thời hạn 12 tháng hoặc tiến độ thực hiện chậm hơn 24 tháng, kể từ ngày quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt;

- b) Bố trí lại mạng lưới công nghiệp của Thủ đô một cách hợp lý, khai thác quỹ đất có hiệu quả, phù hợp với quy hoạch ngành;
- c) Quyết định các biện pháp huy động vốn để phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, tạo ra sản phẩm mới hiệu quả kinh tế, có sức cạnh tranh cao;
- d) Trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định việc giảm tiền thuê đất, hỗ trợ vay vốn ưu đãi để khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất và đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng thuộc lĩnh vực tin học, điện tử, sinh học, cơ khí, tự động hoá, sản xuất và sử dụng vật liệu mới, chế biến nông, lâm, thủy sản và các mặt hàng của Thủ đô có lợi thế cạnh tranh;
- đ) Quyết định các cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh công tác đổi mới, sắp xếp và phát triển các doanh nghiệp nhà nước; xây dựng các doanh nghiệp công nghiệp ở nông thôn.

Điều 7. Phát triển nông nghiệp và kinh tế ngoại thành

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn, đẩy mạnh xuất khẩu; các công trình quan trọng của ngành, trong đó xác định rõ phần quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới Thủ đô, lấy ý kiến tham gia của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; tổ chức và chỉ đạo thực hiện khi được phê duyệt.

2. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch ngành nông nghiệp, công nghiệp và thương mại đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có quyền:

- a) Đề nghị Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công nghiệp, Bộ Thương mại tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt;
- b) Quyết định các biện pháp thực hiện những nội dung quy hoạch, kế hoạch liên quan tới Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- c) Xây dựng chính sách thu hút các nguồn vốn để phát triển kinh tế ngoại thành và nông nghiệp Thủ đô theo hướng nông nghiệp sinh thái; ưu tiên phát triển sản phẩm